TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 264/2024/HS-ST
Ngày: 26-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Việt Bằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Minh Loan – Giáo viên nghỉ hưu

Ông Vũ Anh Tuấn – Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên toà: Ông Lã Ngọc Tiền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ích Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 253/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngô Quốc V, sinh ngày 09 tháng 12 năm 2006 tại tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 03620600xxxx; nơi thường trú: Xóm T thôn Đ, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện tại: Xóm T thôn Đ, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L và bà Nguyễn Thị Hương Tr (bị cáo trong vụ án); gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14-8-2024, chuyển tạm giam ngày 23-8-2024; ngày 14-10-2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh, có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị Hương Tr, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1982; số căn cước công dân: 03618220xxxx; nơi thường trú: Xóm T thôn Đ, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện tại: Xóm T thôn Đ, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như L và bà Phùng Thị C; gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ nhất; có chồng là Ngô Văn L và 02 con, con lớn là Ngô Quốc V (bị cáo trong vụ án), con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không;

bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22-8-2024 đến nay, có mặt.

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Quốc V:* Ông Ngô Văn L, sinh năm 1975; nơi cư trú: Xóm T thôn Đ, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định, nghề nghiệp: Lao động tự do là bố đẻ của bị cáo (có mặt)

** Người bào chữa cho bị cáo Ngô Quốc V:* Bà Trần Thị N - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định (có mặt)

** Bị hại:* Bà Trần Thị T, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định (đã chết).

** Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Trần Thị X, sinh năm 1936; nơi cư trú: Đội 2 thôn C, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định là mẹ đẻ của bị hại.

2. Ông Nguyễn Gia Đ, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định là chồng của bị hại.

3. Anh Nguyễn Gia M, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định là con đẻ của bị hại.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị X và anh Nguyễn Gia M: Ông Nguyễn Gia Đ, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7-2024, mặc dù biết rõ con mình là Ngô Quốc V, sinh ngày 09-12-2006 chưa có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật nhưng Nguyễn Thị Hương Tr (mẹ đẻ của V) vẫn giao xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát (BKS) 18F2-50xx để V đi làm tại xưởng sản xuất phao - Khu công nghiệp X, thành phố N.

Khoảng 19 giờ 05 phút ngày 13-8-2024, V điều khiển xe mô tô đi trên Quốc lộ 38B theo hướng từ Quốc lộ 10 về huyện V với tốc độ khoảng 50km/h, cách mép đường bên phải theo hướng V đi khoảng 1,5m, trong điều kiện Quốc lộ 38B là đường hai chiều, được phân chia bằng vạch sơn vàng kẻ đứt đoạn ở giữa để phân chia đường thành hai chiều đường riêng biệt, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, thời tiết không mưa, mặt đường khô ráo, mật độ người và phương tiện tham gia giao thông vắng nhưng trời tối, đường không có đèn cao áp chiếu sáng, tầm nhìn bị hạn chế.

Khi đi đến khu vực Km89 Quốc lộ 38B thuộc địa phận phường L, thành phố N, V phát hiện phía trước khoảng 02m có 01 xe mô tô BKS 18F3 – xxxx đang dựng cách mép đường bên phải khoảng 0,5m, đứng cách xe mô tô trên khoảng 1,5m là bà Trần Thị T, sinh năm 1966, trú tại thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định đang quay

lưng lại chuẩn bị đi bộ sang đường. V chỉ kịp đánh lái điều khiển xe mô tô chếch chéo sang trái đi thẳng vào giữa người bà T và chiếc xe mô tô BKS 18F3 – 02xx để tránh nhưng do khoảng cách gần nên phần đầu phía trước bên phải xe mô tô do V điều khiển va chạm với giá chằng hàng phía sau bên trái xe mô tô BKS 18F3 - 02xx còn phần đầu phía trước bên trái xe mô tô va chạm với phần thân bên phải người bà T làm bà T bị hất văng về phía trước đập đầu xuống đường. V đã cùng người dân gọi xe cứu thương đưa bà T đi cấp cứu. Do thương tích nặng nên khoảng 01 giờ 15 phút ngày 14-8-2024, bà T tử vong.

Tại hiện trường, xe mô tô BKS 18F3-02xx đổ ngả phải nằm trên mặt đường Quốc lộ 38B và vệ cỏ, đầu xe quay về hướng huyện V, đuôi xe quay về phía thành phố N, đầu trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 0m35, đầu trục bên phải bánh sau cách mép đường chuẩn 0m30. Vết cày không liên tục trên mặt đường Quốc lộ 38B, có chiều từ thành phố N đến huyện V, vết có chiều dài 10m15, đầu vết cách mép đường chuẩn 02m45 và cách đầu trục bên phải bánh sau xe mô tô BKS 18F3-02xx là 3m, cuối vết cày trùng với đầu lõi kim loại để chân bên phải người điều khiển xe mô tô BKS 18F2-50xx. Vết máu kích thước 0m90 x 0m70 chảy loang trên mặt đường Quốc lộ 38B, tâm vết cách mép đường chuẩn 4m70 và cách điểm đầu vết cày 4m40. Xe mô tô BKS 18F2-50xx đổ ngả phải trên mặt đường Quốc lộ 38B, đầu xe quay hướng huyện V, đuôi xe quay hướng thành phố N, đầu trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 2m80, đầu trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn 3m50 và cách tâm vết máu 5m70.

Khám xe mô tô BKS 18F2-50xx: Mặt ngoài ốp nhựa chắn bùn, mặt ngoài ốp nhựa càng xe, mặt ngoài ốp nhựa mặt nạ và cánh yếm chắn gió bên trái đầu xe mô tô có vết trượt làm xước mặt ốp nhựa chắn bùn, ốp nhựa càng xe, xước vỡ ốp nhựa mặt nạ và cánh yếm chắn gió bên trái, vết có chiều từ trước về sau. Ốp nhựa tay lái, kính cụm đèn chiếu sáng và đèn chuyển hướng phía trước, cần gương chiếu hậu và mặt trước tay lái bên trái đầu xe có vết trượt làm xước ốp nhựa tay lái, kính cụm đèn và ốp cao su tay lái, làm gãy vỡ rời gương chiếu hậu và đẩy cong cần gương chiếu hậu về phía sau. Tại mặt ngoài cạnh ốc bắt giữ bên trái đầu xe trục xe bánh trước bên trái có vết trượt làm xước và chùi sạch bụi đất, trên mặt vết có dính sợi vải màu trắng, vết có chiều trước về sau. Tại mặt ngoài ốp nhựa chắn bùn phía sau của bánh xe phía trước bên phải đầu xe còn mắc dính 01 mảnh giấy bìa. Tại mặt ngoài ốp nhựa mặt nạ, mặt ốc bắt giữ ốp nhựa mặt nạ và mặt ngoài cánh yếm chắn gió bên phải đầu xe có vết trượt làm xước vỡ ốp nhựa mặt nạ và cánh yếm chắn gió, làm xước mặt ốc bắt giữ ốp nhựa mặt nạ, trên mặt vết còn dính chất màu trắng, vết có chiều từ trước về sau.

Khám xe mô tô BKS 18F3-02xx: Tại mặt sau ở góc ngoài giá thanh kim loại chở hàng phía sau bên trái xe mô tô có vết trượt làm xước mặt giá kim loại và đẩy cong giá kim loại về phía trước, vết có chiều từ sau về trước.

Kết luận giám định tử thi số 1475/KLGĐTT-KTHS ngày 22-8-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Trần Thị T chết do

chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế hình thành vết thương: Do va đập và chà xát.

Sau khi xảy ra sự việc, Ngô Quốc V đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra xác định tại thời điểm xảy ra vụ việc trong hơi thở của Ngô Quốc V không có nồng độ cồn, trong máu của V không có chất ma túy.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Thị Hương Tr lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Về vấn đề dân sự: Bị cáo Ngô Quốc V và Nguyễn Thị Hương Tr đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bà Trần Thị T số tiền 80.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà T đã nhận đủ số tiền và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Thị Hương Tr và Ngô Quốc V.

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 18F2-50xx cho Nguyễn Thị Hương Tr và trả lại xe mô tô BKS 18F3-02xx cho ông Nguyễn Gia Đ, sinh năm 1963 (chồng bà T).

Bản Cáo trạng số 258/CT-VKS-TPNĐ ngày 30-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định truy tố Ngô Quốc V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Thị Hương Tr về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Ngô Quốc V thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức được bản thân không chấp hành Luật Giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô trong tình trạng chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, khi điều khiển xe mô tô không giảm tốc độ khi đi đến đoạn đường bị hạn chế tầm nhìn, không nhường đường khi thấy bà T đi bộ qua đường dẫn đến gây tai nạn cho bà T, làm bà T tử vong. Bị cáo ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr thành khẩn khai nhận mặc dù biết rõ con mình là Ngô Quốc V chưa đủ tuổi thi lấy giấy phép lái xe mô tô và chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định của pháp luật nhưng vẫn giao xe mô tô BKS 18F2-50xx của mình cho V điều khiển dẫn đến V gây ra vụ tai nạn giao thông nêu trên là vi phạm pháp luật. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Ngô Gia Đ có đơn trình bày: Sau khi xảy ra tai nạn, gia đình Nguyễn Thị Hương Tr, Ngô Quốc V đã tự nguyện bồi thường thiệt hại xong cho bị hại nên không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Thị Hương Tr, Ngô Quốc V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Ngô Quốc V, Nguyễn Thị Hương Trang tại phiên tòa đã thể hiện hành vi của bị cáo Ngô Quốc V có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Hương Trang có đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ". Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Quốc V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Quốc V 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Ngô Quốc V có thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14-8-2024 đến ngày 14-10-2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ngô Quốc V.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hương Trang phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ". Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt cải tạo không giam giữ bị cáo Nguyễn Thị Hương Trang từ 18 tháng đến 24 tháng. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính từ ngày Tòa án giao quyết định thi hành án cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Do bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Ngô Quốc V, Nguyễn Thị Hương Trang phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Ngô Quốc V: Không có ý kiến gì về tội danh và vấn đề bồi thường dân sự; đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo V được hưởng án treo với mức hình phạt thấp hơn mức Kiểm sát viên đề xuất.

Bị cáo Ngô Quốc V, Nguyễn Thị Hương Tr; người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Quốc V không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Ngô Quốc V nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại nơi cư trú.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Quốc V, Nguyễn Thị Hương Tr và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Ngô Quốc V và Nguyễn Thị Hương Tr tại phiên tòa hôm nay không có sự mâu thuẫn, phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác như: Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường ngày 13-8-2024, các bản ảnh hiện trường, các biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi và bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1475/KLGĐTT-KTHS ngày 22-8-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng cuối tháng 7-2024, Nguyễn Thị Hương Tr biết rõ Ngô Quốc V chưa đủ 18 tuổi, không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn giao xe mô tô BKS 18F2-50xx cho V điều khiển tham gia giao thông. Khoảng 19 giờ 05 phút ngày 13-8-2024, Ngô Quốc V điều khiển xe mô tô BKS 18F2-50xx đi trên Quốc lộ 38B theo hướng từ Quốc lộ 10 về huyện V, tỉnh Nam Định. Khi đi đến khu vực Km89 Quốc lộ 38B thuộc địa phận phường L, thành phố N, mặc dù trời tối tầm nhìn bị hạn chế nhưng V vẫn giữ nguyên tốc độ đi thẳng về phía trước mà không giảm tốc độ đến mức an toàn, vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ và Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ Giao thông Vận tải dẫn đến phần bên trái đầu xe mô tô do V điều khiển xô vào người bà T đang đi bộ qua đường làm bà T bị thương nặng, sau đó tử vong.

Hành vi của bị cáo Ngô Quốc V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông không chấp hành Luật Giao thông đường bộ, mặc dù chưa có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển xe mô tô, khi đi đến đoạn đường bị hạn chế tầm nhìn không giảm tốc độ, không nhường đường khi thấy bà T đi bộ qua đường dẫn đến xô vào bà T, làm bà T bị thương nặng, sau đó tử vong. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định khung "không có giấy phép lái xe theo quy định", tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Ngô Quốc V chưa đủ 18 tuổi, không có giấy phép lái xe theo

quy định nhưng vẫn giao xe mô tô BKS 18F2-50xx cho V điều khiển tham gia giao thông dẫn đến việc Ngô Quốc V điều khiển xe mô tô BKS 18F2-50xx xô vào bà T, làm bà T bị thương nặng, sau đó tử vong. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ", tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Ngô Quốc V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng; thời điểm phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi; sau khi xảy ra hành vi phạm tội đã ra đầu thú; người đại diện hợp pháp cho bị hại cũng có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo Ngô Quốc V sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp cho bị hại cũng có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Quốc V, Nguyễn Thị Hương Tr không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Quốc V là nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi phạm tội, bị cáo trên 16 tuổi dưới 18 tuổi nên sẽ được áp dụng đường lối xét xử với người chưa thành niên phạm tội. Ngoài ra, trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt; được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như nhận định ở trên; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương, được gia đình bảo lĩnh nên Hội đồng xét xử thấy rằng có thể cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nhưng cũng đủ răn đe và giúp bị cáo nhận ra sai lầm của mình. Cùng với việc cho bị cáo hưởng án treo, Hội đồng xét xử sẽ ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

- Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr gây nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tương xứng là cải tạo không giam giữ để răn đe và giúp

bị cáo nhận ra sai lầm của mình. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung:

- Bị cáo Ngô Quốc V chưa đủ 18 tuổi, là lao động tự do, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr là lao động tự do, thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Ngô Quốc V, Nguyễn Thị Hương Tr đã tác động gia đình tự nguyện thoả thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xác nhận phần bồi thường dân sự giữa các bên đã giải quyết xong, không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Ngô Quốc V, Nguyễn Thị Hương Tr bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Ngô Quốc V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Xử phạt bị cáo Ngô Quốc V 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26-11-2024.

Giao bị cáo Ngô Quốc V cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Ngô Quốc V cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Ngô Quốc V phải chấp hành hình phạt 03 (ba) năm tù đã cho hưởng án treo.

(Bị cáo Ngô Quốc V có thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14-8-2024 đến ngày 14-10-2024).

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr phạm tội "Giao

cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Quốc V và Nguyễn Thị Hương Tr, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Quốc V, bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr; người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Quốc V; người bào chữa cho bị cáo Ngô Quốc V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Ngô Quốc V, bị cáo Nguyễn Thị Hương Tr có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND xã Đ, huyện V;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Lương Việt Bằng